|  |  |
| --- | --- |
| **BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG****VỀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2015* |

**BÁO CÁO**

**Phục vụ Hội nghị trực tuyến triển khai công tác ứng phó với bão số 4**

**I. TIN BÃO TRÊN BIỂN ĐÔNG**

Hồi 10 giờ ngày 02/10, vị trí tâm bão ở vào khoảng 16,7 độ vĩ Bắc; 119,3 độ kinh Đông, cách quần đảo Hoàng Sa khoảng 760km về phía Đông. Sức gió mạnh nhất ở vùng gần tâm bão mạnh cấp 8 (tức là từ 60 đến 75km một giờ), giật cấp 9-10.

Dự báo trong 24 giờ tới, bão di chuyển theo hướng Tây Tây Bắc, mỗi giờ đi được khoảng 20km và có khả năng mạnh thêm. Đến 10 giờ ngày 3/10, vị trí tâm bão ở vào khoảng 18,4 độ Vĩ Bắc; 115,0 độ Kinh Đông, cách quần đảo Hoàng Sa khoảng 350km về phía Đông Đông Bắc. Sức gió mạnh nhất ở vùng gần tâm bão mạnh cấp 10 (tức là từ 90 đến 100km một giờ), giật cấp 11-12.

Do ảnh hưởng của bão, vùng biển phía Đông khu vực Bắc Biển Đông có gió mạnh cấp 6-8, vùng gần tâm bão đi qua cấp 9-10, giật cấp 11-12. Biển động rất mạnh. Cấp độ rủi ro thiên tai: cấp 3.

*(Chi tiết có bản tin kèm theo)*

**II. TÌNH HÌNH MƯA VÀ THỦY VĂN**

1. **Tình hình mưa:**

**a) Lượng mưa ngày:** Từ 19h00’ ngày 01/10 đến 07h00’ ngày 02/10, các khu vực trên cả nước rải rác có mưa, mưa vừa, lượng mưa phổ biến dưới 50mm. Một số trạm có lượng mưa lớn như: Minh Đài (Hòa Bình) 87 mm, Trị An (Đồng Nai) 150 mm

**b) Lượng mưa 03 ngày:** Từ 19h00’ ngày 28/9 đến 19h00’ ngày 01/10, các khu vực trên cả nước rải rác có mưa, tổng lượng mưa phổ biến 30- 100mm. Một số trạm có lượng mưa lớn hơn như: Đà Lạt (Lâm Đồng) 130 mm, Tân An (Long An) 107 mm.

1. **Thủy văn:** Mực nước các sông ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ đang dao động ở mức thấp.

**III. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ**

 **1. Trung ương:**

- Ngày 01/10, Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT - Ủy ban Quốc gia TKCN đã có Công điện số 29/CĐ-TW hồi 22h00 chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các tỉnh, thành phố ven biển từ Quảng Ninh đến Khánh Hòa và các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng, Giao thông Vận tải, Ngoại giao triển khai các biện pháp ứng phó với ATNĐ gần Biển Đông có khả năng mạnh lên thành bão. Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT đã có Công văn số 160/TWPCTT-VP ngày 30/9/2015 gửi Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các tỉnh, thành phố ven biển từ Quảng Ninh đến Bình Thuận đề nghị theo dõi chặt chẽ, thường xuyên cập nhật thông tin về diễn biến áp thấp nhiệt đới và triển khai các biện pháp phòng tránh.

- Bộ Quốc phòng chỉ đạo Biên phòng tuyến biển phối hợp với ngành thủy sản, chính quyền địa phương, gia đình chủ tàu thống báo cho các phương tiện biết diễn biến của bão để chủ động phòng tránh.

- Văn phòng thường trực theo dõi chặt chẽ chặt chẽ diễn biến của ATNĐ, bão, liên hệ thường xuyên và kịp thời chuyển các bản tin dự báo, cảnh báo đến Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các địa phương ven biển và miền núi phía Bắc để chủ động triển khai ứng phó.

**2. Địa phương:** Các tỉnh, thành phố từ Quảng Ninh đến Bình Thuận thực hiện nghiêm túc nội dung Công điện số 29/CĐ-TW, thông báo cho chủ các phương tiện, ngư dân hoạt động trên biển biết vị trí, hướng di chuyển của ATNĐ, bão và triển khai các biện pháp ứng phó. Các tỉnh, thành phố Quảng Ninh, Nam Định, Quảng Trị, Đà Nẵng đã ban hành công điện chỉ đạo.

**IV. TÌNH HÌNH TÀU THUYỀN**

Theo báo cáo của Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCLB, TKCN Bộ đội Biên phòng, tính đến 11h00 ngày 02/10, Biên phòng các tỉnh, thành phố tuyến biển từ Quảng Ninh đến Khánh Hòa đã phối hợp với địa phương, gia đình chủ tàu, thuyền trưởng đã thông báo, kiểm đếm và hướng dẫn cho 46.049 phương tiện, lồng bè, chòi canh nuôi trồng thủy sản/231.312 người biết diễn biến, hướng di chuyển của bão để chủ động phòng tránh, cụ thể:

 - Hoạt động ở khu vực Bắc biển Đông (Bao gồm cả quần đảo Hoàng Sa) là 137 tàu/1.287 người, trong đó: Đà Nẵng 17 tàu/263 người, Quảng Ngãi 88 tàu: 791 người, Bình Định 29 tàu/203 người, Khánh Hòa 3 tàu/30 người.

- Hoạt động ở khu vực, giữa biển Đông là 564 tàu/4.786 người, trong đó: Quảng Nam 97 tàu/1.070 người, Bình Định 195 tàu/1.365 người, Khánh Hòa 135 tàu/1.064 người.

 - Hoạt động ở các khu vực khác và neo đậu tại bến: 44.479 phương tiện/225.133 người.

 - Có 1.006 lồng bè, lều chòi canh nuôi trồng thủy sản/1.393 người.

**V. TÌNH HÌNH HỒ CHỨA VÀ ĐỀ ĐIỀU**

1. **Hồ chứa thủy lợi:**

Các hồ chứa của các tỉnh miền núi phía Bắc đều đạt từ 70- 90% dung tích thiết kế, một số hồ đã đạt mức cao như: Pa Khoang 103% (Điện Biên), Bò Lạc 100%, Vân Trục 99% (Vĩnh Phúc), Khuôn Thần 100%, Cấm Sơn 94% (Bắc Giang), Khe Chè 100%, Chúc Bài Sơn 98%, Yên Lập 93% (Quảng Ninh), Tà Keo 91% (Lạng Sơn).

Các hồ chứa của các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An mực nước còn thấp, chỉ đạt khoảng 30-65% dung tích thiết kế, một số hồ đã đạt mức cao như: Đồng Chùa 99% (Thanh Hóa), Sông Sào 91% (Nghệ An).

Các hồ chứa khu vực Tây Nguyên đều đạt từ 70- 90% dung tích thiết kế, một số hồ đã đầy nước. Các hồ chứa các khu vực khác hiện mực nước còn thấp và đạt khoảng 25-60% dung tích thiết kế.

1. **Hồ chứa thủy điện:**
2. **Các hồ chứa cắt lũ hệ thống sông Hồng:**

Mực nước các hồ chứa hiện thấp hơn mực nước dâng bình thường, cụ thể:

| **Tên hồ** | **Thời gian** | **Htl** (m) | **Hhl**(m) | **Qvào** (m3/s) | **Qra**(m3/s) | **MNDBT** (m) |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Sơn La | 7h00 | 02/10 | 213,47 | 117,05 | 1.764 | 17,64 | 215 |
| Hòa Bình | 7h00 | 02/10 | 115,96 | 13,58 | 1.940 | 2.180 | 117 |
| Tuyên Quang | 7h00 | 02/10 | 119,37 | 49,45 | 464 | 568 | 120 |
| Thác Bà | 7h00 | 02/10 | 54,07 | 20,79 |  |  | 58 |

Các hồ đang đóng tất cả các cửa xả, duy trì trạng thái hoạt động bình thường.

1. **Các hồ chứa khác:** Lưu lượng nước về các hồ ít biến động. Trong tổng số 138 hồ cập nhật thông tin, có 6 hồ xả nước qua tràn với tổng lượng về hạ du xấp xỉ lưu lượng đến hồ, trong đó khu vực Bắc Bộ (47 hồ) có 3 hồ xả qua tràn là: Thái An (50m3/s); Sông Bạc (32m3/s); Nậm Na 2 (375 m3/s).
2. **Tình hình đê biển:**

Theo báo cáo của các địa phương, trên địa bàn các tỉnh từ Quảng Ninh đến Thanh Hóa hiện còn các công trình đê biển đang thi công:

**a) Tỉnh Nam Định:**

 - Tuyến đê Cồn Xanh: đã thi công xong phần đắp đê và làm kè, đang thi công hạng mục đổ bê tông mặt đê khoảng 1,0km.

 - Tuyến đê biển Nghĩa Hưng đoạn từ K2+500 đến K6+500: mái đê phía đồng bị sạt lở do mưa lớn từ ngày 22/9 đến ngày 24/9, với tổng chiều dài khoảng 600m, tỉnh bắt đầu tổ chức xử lý để đối phó với cơn bão số 4.

- Tuyến đê biển Nghĩa Hưng đoạn từ K14 đến K16: đang thi công làm kè bảo vệ mái đê.

**b) Tỉnh Thanh Hóa:**

- Đê cửa sông Càn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh hóa: đã hoàn thành việc đắp đê, hiện nay đang triển khai đúc và lát cấu kiện mái đê phía sông.

- Đê biển và đê cửa sông, huyện Nga Sơn:

+ Đoạn từ K3+914,3-K8+178: Đã hoàn thành việc đắp đê, hiện đang triển khai thi công tường chắn sóng (400m) và gia cố mặt đê (920m).

+ Đoạn từ K1+326,5-K3+914,3: Đã thực hiện được 1,3km/2,55km, đã dừng thi công do khó khăn về nguồn vốn đầu tư.

**VI. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP**

Theo báo cáo của Cục Trồng trọt, tình hình sản xuất nông nghiệp tại các tỉnh phía Bắc đến Thanh Hóa như sau:

- Tổng diện tích là 1.332 nghìn ha, trong đó: vụ Hè Thu (Bắc Trung Bộ) 159 nghìn ha; vụ Mùa 1.173 nghìn ha.

- Lúa Hè Thu (tại các tỉnh Bắc Trung Bộ): Gieo trồng 152 nghìn ha, đã thu hoạch xong, theo đánh giá lúa Hè Thu năm nay năng suất cao hơn cùng kỳ năm 2014.

- Lúa vụ Mùa: Gieo trồng: 1.155 nghìn/1.173 nghìn ha (đạt 98,5% kế hoạch). Hiện lúa đã trỗ: 1.100 nghìn ha/1.155 nghìn ha gieo cấy (đạt 95%). Diện tích lúa mùa đã cơ bản trỗ xong chỉ còn một số giống địa phương, giống phản ứng ánh sáng ngày ngắn sẽ trỗ cuối tháng 9, đầu tháng 10.

- Thu hoạch: 100 nghìn ha lúa Mùa sớm. Dự kiến thu hoạch lúa vụ Mùa tập trung từ ngày 5-15/10.

Đầu tháng 9 do Ảnh hưởng của mưa vừa đến rất to ở diện rộng toàn miền Bắc, đúng vào giai đoạn lúa trỗ và phơi màu tập trung do vậy đã ảnh hưởng rất lớn đến quá trình thụ phấn của cây lúa; do vậy đánh giá sơ bộ diện tích lúa trỗ vào thời gian qua có thể tỷ lệ hạt lép khoảng 30-35%.

**VII. NHỮNG NỘI DUNG CẦN TRIỂN KHAI TIẾP THEO**

1. **Các tỉnh ven biển:**

- Tiếp tục theo dõi, bắn pháo hiệu, kiểm đếm nắm bắt tình hình hoạt động của tầu thuyền; thông báo kịp thời, đầy đủ cho chủ các phương tiện, ngư dân, tàu vận tải, tàu du lịch đang hoạt động trên biển biết vị trí, hướng di chuyển và diễn biến của bão để chủ động phòng tránh, không đi vào hoặc thoát ra khỏi khu vực nguy hiểm. Khu vực nguy hiểm trong 24 giờ tới được xác định là phía Bắc Biển Đông từ Bắc vĩ tuyến 15 và Đông kinh tuyến 113 (vùng nguy hiểm sẽ được điều chỉnh tùy theo diễn biến của bão).

- Sẵn sàng phương án đảm bảo an toàn cho người vùng trũng thấp, vùng ven sông, ven biển và lồng bè nuôi trồng thủy sản ven biển;

- Chủ động cấm biển trong những ngày tới khi xác định vùng bão đổ bộ và vào gần bờ.

1. **Đối với khu vực miền núi:**
* Theo dõi chặt chẽ diễn biến bão, mưa, lũ; rà soát và sẵn sàng phương án di dời dân cư vùng nguy cơ lũ quét, sạt lở đất, đặc biệt là các khu vực hầm lò, mỏ than, khoáng sản tại tỉnh Quảng Ninh đã bị thiệt hại do mưa lũ vừa qua.
* Tăng cường công tác kiểm tra hồ đập, chỉ đạo các chủ hồ bố trí lực lượng thường trực, theo dõi, vận hành hồ, đặc biệt đối với các hồ đã đầy nước; các hồ đang thi công, sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện để xử lý khi có tình huống xảy ra.
* Tăng cường tuyên truyền thông tin về diễn biến bão, mưa, lũ đến người dân để chủ động ứng phó.
1. **Các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ:**

- Tổ chức kiểm tra hiện trạng hệ thống đê điều và công trình phòng lũ, sẵn sàng phương án phòng chống lũ đảm bảo an toàn đê theo cấp báo động.

* Khẩn trương thu hoạch diện tích lúa đã chín theo phương châm “xanh nhà hơn già đồng”.
* Chủ động triển khai phương án tiêu nước đệm, tiêu úng đảm bảo sản xuất nông nghiệp và tiêu thoát nước đô thị tại các thành phố lớn.
1. Tăng cường công tác dự báo, cảnh báo đảm bảo kịp thời phù hợp với diễn biến của bão, mưa lũ để phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy ứng phó.
2. Đài truyền hình Việt Nam, Đài tiếng nói Việt Nam và các cơ quan truyền thông tăng cường công tác thông tin, truyền thông kịp thời về diễn biến cơn bão số 4 và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và các cấp địa phương đến cơ sở và người dân để chủ động các biện pháp phòng, tránh.
3. Các địa phương tổ chức trực ban nghiêm túc, duy trì lực lượng, trang thiết bị tại những khu vực có nguy cơ xảy ra mưa, lũ, sạt lở để sẵn sàng ứng phó khi có yêu cầu./.

**BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG**

**VỀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI**